

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Tấn Long, ông Trần Quốc Cường

- Thư ký phiên tòa: ông Lương Quang Toàn - Thư ký Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Chiến - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025, phiên tòa theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2025/TLPT-HS ngày 07/8/2025 đối với bị cáo **Nguyễn Văn T** về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” do Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2025/HS-ST ngày 01/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Bị cáo: **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/3/1994 tại tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nơi Đăng ký thường trú: **Thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn E, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk);** **chỗ ở:** **Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk);** Con ông: **Nguyễn Biên T1** (sinh năm 1967) và bà **Đặng Thị T2** (sinh năm 1968); vợ **Phạm Thị Thu T3**, sinh năm 1996, có 2 con con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án:

- Tại Bản án số 187/2014/HSPT ngày 27/5/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù giam, đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa chấp hành xong biện pháp tư pháp nộp số tiền 30.600.000 đồng sung ngân sách Nhà nước nên chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án số 29/2022/HSST ngày 23/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/2023, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Tại Bản án số 10/2014/HSST ngày 11/3/2014, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xử phạt 01 năm tù về “Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Đ**, ó mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Công T4 - Văn phòng L1, đoàn Luật sư tỉnh Đ; địa chỉ: B N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là B N, phường B, tỉnh Đắk Lắk), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người thường xuyên sử dụng ma túy, thông qua các quan hệ xã hội T quen biết với người tên L ở huyện E, tỉnh Đắk Lắk (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và kết bạn với L qua mạng xã hội T5, T đã liên lạc mua chất ma túy của L nhiều lần để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2024, có 01 người đàn ông kết bạn với T qua tài khoản mạng Zalo và tự nhận tên là H, được bạn bè xã hội giới thiệu (chưa rõ nhân thân, lai lịch), H sử dụng tài khoản Zalo tên “Sao D” liên lạc vào tài khoản Zalo của T tên “Nguyen Van A” hỏi mua 01 lạng ma túy đá, 01 lạng ma túy khay (Ketamine) và 200 viên ma túy thuốc lắc (Kẹo), T nói H đợi để liên hệ xem có mua được không, sau đó T sử dụng tài khoản Telegram liên lạc hỏi người tên L và được L đồng ý bán 01 lạng ma túy đá, 01 lạng ma túy khay (Ketamine) và 200 viên ma túy thuốc lắc (Kẹo) với giá tiền tổng cộng là 60.000.000 đồng. T nói L cho T nợ tiền, sau khi mang ma túy đi ra thị xã B, tỉnh Đắk Lắk bán rồi mang tiền trả cho L sau thì L đồng ý, L nói sẽ mang ma túy đến huyện K giấu ở chỗ kín đáo rồi chỉ cho T vị trí để đến lấy. Sau đó, T liên lạc với người tên H báo giá 01 lạng ma túy đá, 01 lạng ma túy khay (Ketamine) và 200 viên ma túy thuốc lắc với giá tiền tổng cộng là 80.000.000 đồng thì H đồng ý mua, T hẹn H đến tối cùng ngày ghé chỗ ngã tư đèn giao thông xã E, huyện K để giao dịch. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày 15/12/2024, L sử dụng mạng Telegram liên lạc cho T bảo đã để ma túy tại đường bê tông gần nhà thờ xã P, huyện K, T đi đến nhà thờ xã P thì L sẽ chỉ chỗ cụ thể để lấy. Lúc này, do T sợ đi một mình sẽ bị H lừa lấy chất ma túy nên T lái xe máy đến nhà người bạn là Phan Văn H1 (sinh năm 2001), ở thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk rủ H1 cùng đi ra xã E thì H1 đồng ý, T nói trời mưa nên thuê ô tô để đi, rồi bảo H1 lái xe máy của T về nhà T cất và ngồi đợi xe ô tô. Sau khi H1 lái xe máy đi, T tiếp tục liên lạc với một người bạn khác là Phạm Trần Duy K (sinh năm 2004), ở thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhờ K thuê giúp T một chiếc xe ô tô đến nhà chờ T và H1 ra xã E chơi. Sau đó, Phạm Trần Duy K thuê được xe ô tô hiệu KIA CARENS, biển số 47A-741.55 của anh Nguyễn Văn V (sinh năm 1992), trú tại thôn L, xã P, huyện K (K liên hệ điện thoại để anh V mang xe ô tô đến giao tận nhà và ký hợp đồng thuê xe) rồi lái xe đến đón T (ngồi băng ghế sau) và H1 (ngồi ghế phụ) để đi ra xã E, huyện K. K lái xe theo chỉ dẫn của T đến nhà thờ xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Trên đường đi T nhắn tin cho L hỏi và được L gửi định vị vị trí L cất ma túy và nói T đến ven đường bê tông tìm dưới góc cột biển báo giao thông sẽ thấy chất ma túy. T nói K lái xe đi đến chỗ L gửi định vị, khi cách vị trí này khoảng 50m, T bảo K dừng xe để đi vệ sinh, sau đó T đi đến cột biển báo tìm được 03 túi nylon (có hai túi đựng chất tinh thể màu trắng và một túi đựng các viên nén màu xanh). T cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc trên người rồi quay lại xe ô tô, sau đó nói K lái xe đến ngã tư xã E, huyện K để gặp bạn có việc một lát rồi đi nhậu, K

tiếp tục chở **T** và **H1** đến ngã tư **xã E** và dừng xe ở bên đường gần ngã tư. Lúc này Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an tỉnh Đ** phát hiện nghi vấn nên tiếp cận xe ô tô và yêu cầu mở cửa xe, **T** hô **K** chạy đi, đồng thời lấy các gói chất ma túy trong túi áo khoác ra xé rách với ý định trên đường xe chạy sẽ vứt qua cửa sổ xe nhằm phi tang, nhưng do mất bình tĩnh và vội vàng nên các chất ma túy bị đổ ra trên sàn và ghế xe, lúc **K** nghe **T** hô chạy đi, thì **K** nhấn ga lái xe ô tô tiến về phía trước để bỏ chạy, khi xe ô tô chạy được khoảng 100 mét (vừa vượt qua ngã tư) thì va vào nhiều vật cản nên mất lái dừng ở lề đường bên trái ngay cạnh ngã tư. Lúc này, **Nguyễn Văn T**, **Phan Văn H1** và **Phạm Trần Duy K** vừa mở cửa xe ô tô thì bị lực lượng Công an khống chế bắt giữ. Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã phối hợp với **Phòng K1 Công an tỉnh Đ** tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám xe ô tô biển số 47A-741.55, thu giữ và niêm phong các mẫu vật nghi là ma túy do **T** làm đổ trong xe ô tô, cụ thể: 01 túi nylon bị rách miệng có chứa 06 viên nén màu xanh, được thu giữ bỏ trong 01 túi nylon, buộc kín bằng dây cao su (ký hiệu M1); 178 viên nén màu xanh, được thu giữ bỏ trong 01 túi nylon, buộc kín bằng dây cao su (ký hiệu M2); 01 túi nylon bị rách miệng có chứa chất tinh thể màu trắng, được thu giữ bỏ trong 01 túi nylon, buộc kín bằng dây cao su (ký hiệu M3); 01 túi nylon dạng túi Zip, viên miệng túi màu đỏ, có chứa chất tinh thể màu trắng, được thu giữ bỏ trong 01 túi nylon, buộc kín bằng dây cao su (ký hiệu M4); Các cục chất tinh thể màu trắng, được thu giữ bỏ trong 01 túi nylon, buộc kín bằng dây cao su (ký hiệu M5); các chất tinh thể màu trắng còn lại trên sàn xe và ghế xe được thu gom (lẫn ít chất bản màu nâu), bỏ trong 01 túi nylon, buộc kín bằng dây cao su (ký hiệu M6).

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của **Nguyễn Văn T**, **Phan Văn H1** và **Phạm Trần Duy K** ngày 16/12/2024 tại **Bệnh viện Đa khoa thành phố B**, xác định: **Nguyễn Văn T** và **Phan Văn H1** dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và **A1**, **Phạm Trần Duy K** âm tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của **Phòng K1 Công an tỉnh Đ**, kết luận:

+ Gói nylon M1: 06 (sáu) viên nén màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 2,8179 gam, loại: MDMA.

+ Gói nylon M2: 178 (Một trăm bảy mươi tám) viên nén màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 82,8844 gam, loại: MDMA.

+ Gói nylon M3: Chất tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 17,8861 gam, loại: Ketamine.

+ Gói nylon M4: Chất tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 17,3480 gam, loại: Methamphetamine.

+ Gói nylon M5: Các cục chất tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 54,7836 gam, loại: Methamphetamine và Ketamine.

+ Gói nylon M6: Chất tinh thể màu trắng lẫn chất màu nâu được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine và Ketamine, khối lượng 114,8181 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2025/HS-ST ngày 01/7/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** tù “**Chung thân**” về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2024.

Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí.

Ngày 04/7/2025, bị cáo **Nguyễn Văn T** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Nguyễn Văn T** giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; căn cứ xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Do ý thức coi thường pháp luật, nghiện chất ma túy và hám lợi bất chính, nên **Nguyễn Văn T** đã mua 03 loại ma túy của một người tên **L** (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 60.000.000 đồng rồi đem bán cho một người tên **H** (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 80.000.000 đồng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, khi **T** đang ngồi băng ghế sau trên xe ô tô biển số 47A-741.55 tại khu vực ngã tư thuộc **thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk** để chờ giao ma túy cho **H**, thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ 85,7023 gam chất ma túy loại MDMA; 17,8861 gam chất ma túy loại Ketamine; 17,3480 gam chất ma túy loại Methamphetamine và hỗn hợp 169,6017 gam chất ma túy loại Methamphetamine và Ketamine. Do **Nguyễn Văn T** có hành vi phạm tội nêu trên nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Thái phạm vào “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015: “...h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” (được Quốc Hội sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2025) là đúng tội danh, đúng khung hình phạt.

[2] Xét, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **T**, thấy khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự (được Quốc Hội sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2025) về “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*” có hình phạt

tù 20 năm hoặc tù chung thân. Xét, ma túy không những là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm trong xã hội mà còn gây tổn hại nghiêm trọng sức khỏe, thoái hóa giống nòi; bị cáo đã có nhiều tiền án, trong đó có tiền án về ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học mà ngày càng dần sâu vào con đường phạm tội; bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; do đó, mặc dù bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng mức hình phạt tù chung thân mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **T** là cần thiết. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng cấp phúc thẩm xét không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo **Nguyễn Văn T** kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 79/2025/HS-ST ngày 01/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk như sau:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự (được Quốc Hội sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2025), điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** “*Tù chung thân*” về “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2024.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo **Nguyễn Văn T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS- CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo Thái (thông qua Trại Tạm giam số 1- CA tỉnh Đắk Lắk);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Kim Nhân